

PHẬT NÓI KINH NHƯNG NGU LỢI ĐỒNG NỮ

Hán dịch: Đồi Đường_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí **BÁT KHÔNG**
phụng chiếu dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Bạc Già Phạm ngự tại vườn Kỳ Thọ Cấp Cô Độc trong nước Xá Vệ cùng với Chúng Đại Bát Sô gồm 1250 người đến dự. Lại có vô lượng Bồ Tát Ma Ha Tát với các hàng Trời, Rồng, Dược Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người, Phi Nhân đều đến tập hội

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các Tỳ Khưu: “Ta nhớ xưa kia khi đi dạo nơi núi Hương Túy ở phía Bắc của Núi Tuyết. Ta gặp một Đồng Nữ có trăm phượng tướng tốt trang nghiêm thân, khoác áo da hươu dùng các rắn độc làm anh lạc, cùng các loài trùng độc, rắn độc trước sau vây quanh làm bạn chơi đùa, uống nước tương độc, ăn quả độc. Đồng Nữ ấy thấy Ta thì hỏi rằng: *“Nhân Già nên biết! Hãy nghe tôi diễn nói Nhưng Ngu Lệ Chân Ngôn hay trừ tất cả các độc của Thế Gian. Nếu người nghe Chân Ngôn này và trì tên của tôi sẽ chẳng bị tất cả các độc gây hại”*

Khi ấy Đồng Nữ vì Ta diễn nói. Ta nghe Đồng Nữ ấy nói xong, thường trì Pháp này nhiều ích Hữu Tình. Nay Ta sẽ nói Chân Ngôn là:

1_ **Đát nễ-dã tha: Án, nhất lý, mật lý đế**

2_ **Đễ lý mật đế**

3_ **Nhất lý, đễ lý, mật đế**

4_ **Nỗ mê, nỗ ma lý duệ**

5_ **Nột tỳ nột sai lý duệ**

6_ **Đắc yết la ni**

7_ **Phộc yết la ni**

8_ **Yết thấp-nhĩ lệ**

9_ **Yết thấp-nhĩ la mạo khát-đế**

10_ **Ác kỳ**

11_ **Ác già ninh**

12_ **Ác già năng già ninh**

13_ **Nhất lý duệ**

14_ **Nhất lý, nhất lý duệ**

15_ **A khư dạ duệ**

16_ **Thuỷ bá dạ duệ**

17_ **Thấp-phệ đế**

18_ **Thấp-phệ đa đốn nãi**

19_ **A năng nỗ, la khát-sái, sa phộc ha**

*)TADYATHĀ: IRI MITE, TIRI MITE, IRI TIRI MITE, NU ME, NU MĀRĪYE, DŪṢI DUŚCĀRĪYE, TAK-KARAṆI, VAK-KARAṆI, KAŚMILE KAŚMILA MUKTE, AGHE AGAṆE, AGAṆA GAṆE, IRĪYE IRĪ IRĪYE, Ā-KĀYĀYE UPĀYĀYE, ŚVETE ŚVETA-TUNDE, ANANU RAKṢE SVĀHĀ

Đức Phật bảo: “Này các Bát Sô! Nếu có người chỉ một lần nghe qua Đà La Ni này thì 7 năm sau đó sẽ mau lìa tất cả các độc.

Nếu thường thọ trì thì tất cả trùng độc với các thuốc độc đều chẳng thể gây hại. Nếu có rắn độc đến cắn người này thì đầu của nó bị bể thành bảy mảnh giống như Lan Hương Sao.

Nếu có thọ trì Chân Ngôn Pháp này thì nên dùng vật màu trắng. Trước tiên cúng dường Thầy, sau đó thọ trì ắt được thành tựu.

Bật Sô nên biết. Đừng ở trước loài rắn mà xung tụng Minh này vì rắn đó sẽ bị chết. Nên biết dùng Chân Ngôn này gia trì vào con rắn chết thì nó sẽ được sống lại.

Chân Ngôn là:

- 1_ Đát nễ-dã tha
- 2_ Án, nhất la
- 3_ Vĩ la
- 4_ Chúc cú, phộc cú
- 5_ Cú noa, cú nãi đễ
- 6_ Báo noa, báo nãi đễ, nãnh củ lỗ noa
- 7_ Nãnh củ lỗ nãi đễ
- 8_ Phỗ tra la hề
- 9_ Phỗ tra noãn noa la hề
- 10_ La bả la hề
- 11_ Tát bả tra noãn noa la hề
- 12_ Nãng nga la hề
- 13_ Nãng nga tra noãn noa la hề
- 14_ A tỳ sai lễ
- 15_ Nại la ni sái
- 16_ Thức đế thức đa phộc ninh
- 17_ Mãn đá lê
- 18_ Y lý lê
- 19_ Hạ lê hạ lê
- 20_ Đản nãi đản nãi
- 21_ Đát tai
- 22_ Sa-phỗ tra, sa-phỗ tra, sa-phộc hạ

*)TADYATHĀ: OM_ ILĀ VELLĀ, CAKO VAKO, KOḌA KODĪTI, PHANA PHAṆĪTI, NIKROḌA NIKROḌĪTI, PHUṬA RAHĪ, PHUṬA DAṆḌĀ RAHĪ, SARPA RAHĪ, SARPA TAL DAṆḌA RAHĪ, ACCHEDELE, KṢALA VIṢE ŚITE ŚITA VANE, VĀNTĀLE, IRILE HARILE, HARE HARE, MILI MILI, HALALE, TAḌE TAḌE, TAṬE TAṬE, SPHUṬA SPHUṬA SVĀHĀ

Khi Đức Thế Tôn nói Đà La Ni này xong lại bảo các Bật Sô: “Chân Ngôn này của Ta hay giải tất cả các độc của Thế Gian. Mỵ độc, trùng độc, thuốc độc... chẳng thể gây hại Nếu có người bị trúng độc, dùng Chân Ngôn này gia trì đều được tiêu trừ.

Này các Bật Sô! **Nhương Ngu Lê Đà La Ni** (Jaṅguli kumāri dhāraṇī) này đã nói ở trong Đại Hội của tất cả Như Lai là chân thật chẳng hư chẳng điên đảo. Là Như Ngữ, Bất Dị Ngữ. Thuốc độc, Chứ độc, trùng độc, Mỵ độc muốn đến gây hại thì hay khiến cho chúng quay về chỗ cũ. Sai khiến các độc vào nước, vào lửa, vào cột trụ, vào vách tường, cũng khiến vào đất. Hết thấy các độc khiến chẳng thành độc, đều hay trừ diệt.

Nếu người thọ trì Chân Ngôn này, một ngày tụng một biến. Chẳng những chỉ diệt các độc của Thế Gian mà còn trừ diệt được **ba Độc** (Tham, Sân, Si) trong thân”

Lúc ấy, Đức Như Lai lại nói **Nhương Ngu Lê Đồng Nữ Tùy Tâm Chân Ngôn** với Pháp Thành Tựu. Người tu hành muốn thành tựu Pháp này. Trước hết đoạn ngũ tân

(hành, hẹ, tời, nén, hưng cừ) cũng chẳng an muối, chẳng ăn dầu, đoạn ngữ (ngung nói năng) ở nơi thanh tịnh, ba thời tắm gội, ba thời thay áo, kết Ấn tụng **Tùy Tâm Chân Ngôn** mãn một vạn biến ắt hành Pháp thành tựu. Lại làm tất cả việc ắt được thành tựu.

Tùy Tâm Chân Ngôn là:

- 1_ **Án, a tỳ nễ hạ phệ**
- 2_ **Thú la nễ hạ-phệ**
- 3_ **Phộc-nhật la ca duệ**
- 4_ **Cật-la sa, cật-la sa**
- 5_ **Nhập-phộc la, nhập-phộc la**
- 6_ **Ma hạ ca lý**
- 7_ **Ma hạ dụ kỳ**
- 8_ **Thấp-phộc lý duệ**
- 9_ **Án, phả tai**
- 10_ **Phổ tra la hề, sa-phộc hạ**
- 11_ **Hồng, phát tra, sa-phộc hạ**

*)OM ASI JIHVE, SŪLA JIHVE, VAJRA-KĀYE, GRASA GRASA, JVALA JVALA, MAHĀ-KĀRĀ, MAHĀ-YOGĒSVARĪYE OM, PHATAI PHUṬA RAHĪ SVĀHĀ HŪM PHAṬ SVĀHĀ

Nay Ta lại nói **Nhương Ngu Lê Ấn** với **Pháp Quán Hạnh**

_ **Căn Bản Ấn** là: 2 tay cùng cột buộc nhau như thể bùm nước, kèm dựng 2 ngón út, 8 ngón còn lại đều bung tán, hơi mở cong liền thành.

Kết Ấn này, tụng **Căn Bản Chân Ngôn** lúc trước, gia trì 5 nơi trên thân là: Vai phải, vai trái, trái tim, cổ họng, vàng trán rồi bung Ấn trên đỉnh đầu.

_ Tiếp kết **Tùy Tâm Ấn**: Bung mở 5 ngón tay phải rồi hơi co như hình móng vuốt của sư tử liền thành.

Kết Ấn này tụng **Tùy Tâm Chân Ngôn** bảy biến gia trì năm nơi

_ Người tu hành tác pháp **Tiên Hành** thành tựu. Lúc muốn tác Pháp trừ độc thời quán tưởng thân mình là **Nhương Ngu Lê Đồng Nữ** (Jaṅguli Kumāri) thân màu xanh lục, dáng như Long Nữ, đầy đủ 7 đầu, sau cổ có hào quang tròn. Nên tưởng 4 tay. Bên phải: Tay thứ nhất cầm Tam Kích Xoa, tay thứ hai cầm 5 cái đuôi chim công. Bên trái: Tay thứ nhất cầm con rắn đen, tay thứ hai Thí Vô Úy. Lại tưởng 7 báu, anh lạc, vòng ngọc, vòng xuyên đeo tai, vòng đeo ở cánh tay bấp chân... trang nghiêm thân đó và dùng các con rắn làm anh lạc. Tưởng từ mỗi một lỗ chân lông tuôn ra lửa mạnh.

Tác Quán này xong, ở trước mặt người bị côn trùng độc chích đốt, kết **Căn Bản Ấn** và **Tùy Tâm Ấn** gia trì 5 nơi trên thân của mình. Lại lấy một cái bát bằng đồng đã nấu thuốc chứa đầy nước, tụng **Tùy Tâm Chân Ngôn** gia trì 7 biến. Dùng tay phải bùm nước đánh trên trái tim người bị chích đốt thì hết thầy khí độc đều dần dần tiêu trừ. Liền ở trong câu Chân Ngôn gia thêm câu này. Ấy là:

“Tả la sa-phộc hạ, vĩ thước sa-phộc hạ”

*)CALA SVĀHĀ VIṢA SVĀHĀ

Liền lấy đất sạch gia trì 7 biến, rải vòng quanh người bị chích đốt thì tất cả các độc ứng thời tiêu diệt.

_ Lại có Pháp. Ở trước mặt người bị chích đốt, kết Căn Bản Ấn, tụng Nhất Tự Chân Ngôn **chữ Hồng** (𑖀: HŪM) hoặc Nhất Tự Chân Ngôn **chữ Bộc** (𑖑: BHŪH) gia trì cũng hay trừ độc

Nếu người thường trì **Nhương Ngu Lê Pháp** này sẽ hay diệt tất cả các độc trong Thế Gian, mọi sự mong cầu không có gì không vừa lòng”

Khi Đức Thế Tôn nói Kinh này xong thời Trời, Rồng, Dược Xoa, Người, Phi Nhân trong Đại Hội nghe lời Phật dạy đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

PHẬT THUYẾT NHƯƠNG NGU LÊ ĐỒNG NỮ KINH

Hết

24/03/2006